

Bản án số: 33/2022/HS-ST
Ngày 07-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Yến

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Trần Ngọc Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Đỗ Văn B, sinh năm 1974 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 1/131 C, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Tất C và bà Dương Thị Đ (đều đã chết); có vợ là Hoàng Thị O và 01 con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 30/7/2019, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng ra Quyết định số 21 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 24 tháng (chưa được xóa); bị tạm giữ từ ngày 25 tháng 9 năm 2021, tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2021; có mặt.

2. Phạm Văn D, sinh năm 1989 tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Thôn Giữa, L, xã L, Hện A, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Tổ An Trì 1, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M (đã chết) và bà Nguyễn Thị M; có vợ là Lê Thị Á và 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 21 tháng 12 năm 2018, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính số 01 đưa vào cơ sở cai nghiện bắt

buộc, thời gian chấp hành 24 tháng (chưa được xóa); bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 9 năm 2021, tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2021; có mặt.

3. Nguyễn Doãn H, sinh năm 1991 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 10/73 Cam Lộ 1, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Doãn H và bà Nguyễn Thị T; chưa có vợ con; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 13/7/2021, Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng ra Quyết định số 14 quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 24 tháng (chưa được xóa); bị tạm giữ từ ngày 24 tháng 9 năm 2021, tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2021; có mặt.

4. Ngô Quang P, sinh năm 1993 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn B, xã H, Hện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quang B và bà Phạm Thị Q; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27 tháng 9 năm 2021, tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2021; có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Hoàng Trung Đ, anh Đặng Quang P, chị Trần Thị Thu H, anh Phạm Đức L; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 24/9/2021, Đặng Quang P và Hoàng Trung Đ cùng đến nhà Phạm Văn D tại A, phường H, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng để thuê D làm điều sáo giúp. Tại đây, P và Đ cùng nhau góp mỗi người 200.000 đồng, tổng 400.000 đồng, gồm một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và hai tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng để nhờ D mua ma túy "đá" giúp và xin phép được ở lại sử dụng. D đồng ý. Ngoài ra, Đ còn đưa thêm cho D 100.000 đồng để D mua đồ làm điều sáo cho Đ. D điều khiển xe mô tô BKS: 15D1- 091.33 đi đến khu vực lán che trong ngõ 131 Cam Lộ, phường Hùng Vương thì gặp một người nam giới tên thường gọi là "Chuột", tức Nguyễn Doãn H để hỏi mua ma túy. H hỏi D lấy bao nhiêu thì D trả lời "bốn" tức là 400.000 đồng ma túy "đá". D đưa tiền cho H. H cầm tiền đi vào phía trong khu vực nhà kho của Đỗ Văn B, H đã bớt lại 50.000 đồng. Một lúc sau H đưa cho D một túi nilon chứa ma túy "đá" có mép dán màu xanh. D nhận và cất túi ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi về khu vực chợ Hùng Vương. Đi được một đoạn, D lấy túi ma túy vừa mua ra kiểm tra thì thấy ít nên quay lại hỏi. Tại khu vực lán che, D không gặp H mà chỉ gặp Trần Lê H. H hỏi D đi đâu đấy, D trả lời "em đổi túi "đồ" (tức là đổi túi ma túy) hình như "Chuột" đưa nhầm cho em". H đồng ý, cầm túi ma túy D đưa rồi đi sâu vào khu vực nhà kho của B. Một lát sau, H

quay lại đưa cho D hai túi nilon mép dán màu đỏ, kích thước 1,5x2cm bên trong chứa ma túy "đá". D nhận rồi cất vào túi quần bên trái phía trước đang mặc và đi mua đồ làm điều sáo. Khi về nhà, D để hai túi ma túy trên bàn nước. Đ và Phong mỗi người lấy một túi ma túy để sử dụng. Đ tự lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy của D để trên tủ phía sau và cho hết số ma túy của mình vào trong ống tẩu, còn vỏ túi thì để trên mặt bàn. Đ tự châm lửa sử dụng hết ma túy của mình trước, rồi Phong cũng lấy bộ dụng cụ và đổ hết túi ma túy của mình vào ống tẩu, để vỏ túi ở bàn và tự châm lửa sử dụng. Khi Đ, Phong sử dụng ma túy thì D đều nhìn thấy, không nói gì. Một lúc sau, lực lượng Công an kiểm tra thu giữ: 01 bộ dụng cụ gồm 01 chai nhựa có nắp chai màu đỏ gắn 01 ống hút bằng nhựa và 01 ống tẩu thủy tinh bấm dính tạp chất màu nâu đen (mẫu số 01); 02 vỏ túi nilon, mép dán màu đỏ kích thước 1,5x2cm bên trong bấm dính tinh thể màu trắng.

Ngày 24/9/2021, Cơ quan điều tra đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Doãn H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Ngoài ra, D và H còn khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 23/9/2021, D đến khu vực lán che trước nhà số 1/131 Cam Lộ, phường Hùng Vương gặp và mua của H 200.000 đồng ma túy "đá". H nhận của D 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, 02 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng. Sau đó, H đi vào trong ngõ gặp, đưa cho H 180.000 đồng; H lấy ma túy qua ô cửa nhà kho nơi B ở rồi đi ra đưa cho H. H nhận ma túy về đưa cho D, D mang về sử dụng một mình tại nhà. H được hưởng lợi 20.000 đồng.

Ngày 25/9/2021, Cơ quan Công an quận Hồng Bàng bắt khẩn cấp đối với Đỗ Văn B về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tại thời điểm thi hành Lệnh giữ người khẩn cấp đối với B, phát hiện Ngô Quang P và Trần Thị Thu H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình điều tra các đối tượng khai nhận: Chiều ngày 23/9/2021, Đỗ Văn B đến nhà của Hoàng Thị Y tại địa chỉ: Số 12 Lô 22 Đoàn Kết, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng mua của Y 01 túi ma túy "đá" giá 300.000 đồng. B mang ma túy về nhà, cho ½ số ma túy đó vào ống tẩu thủy tinh của bộ dụng cụ để sử dụng H không hết; ½ số ma túy còn lại B cất đi. Đến chiều ngày 24/9/2021, B đến nhà của Hoàng Thị Y mua tiếp 03 túi ma túy "đá" giá 900.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Do nhà B đang tháo dỡ, không có chỗ cất giấu và biết bị "động" nên B liên lạc với P, nhờ P cầm ma túy về nhà P cất giữ hộ. P đồng ý và cầm túi vải màu đen bên trong có 03 túi nilon chứa ma túy mà B đưa về nhà cất vào trong tủ quần áo phòng riêng. Đến sáng ngày 25/9/2021, P lấy ra một túi ma túy "đá", liên lạc với B xin một ít để sử dụng. Thấy B đồng ý nên Ph không sử dụng mà cất lại vào túi áo trong tủ quần áo của phòng ngủ. Một lúc sau, B nhắn tin cho P bảo mang số ma túy đó sang để B bán cho khách. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày, Phạm Đức L liên lạc với B để mua 200.000 đồng ma túy "đá" và nhờ

người tên M đến lấy. L đưa trước cho M 100.000 đồng để trả cho B, còn lại 100.000 đồng L chuyển khoản qua ứng dụng ví Momo. B đồng ý, nhận tiền của M và lấy túi nilon chứa ma túy mua của Y ngày 23/9/2021 đưa cho Minh. B hưởng lợi 50.000 đồng. Trưa cùng ngày, có người hỏi mua ma túy nên B nhờ Trần Thị L (bạn của B) bảo P mang ma túy sang cho B bán, P đồng ý.

Khoảng 14 giờ cùng ngày, Trần Thị Thu H sang nhà B chơi. Do H đã từng sử dụng ma túy cùng B trước đó vài lần nên khi Hiền vào nhà, B chỉ vào bộ dụng cụ ma túy nói với Hiền "*em có chơi thì lấy chơi*", sau đó Hiền tự lấy và châm lửa sử dụng ma túy. Một lúc sau, P cầm túi vải bên trong còn 02 túi ma túy và điều khiển xe mô tô BKS 15G1-749.27 đến nhà B. Đến nơi, P đi vào bên trong đưa ma túy cho B. Số ma túy này, B cất giữ với mục đích để bán cho khách hỏi mua với giá 350.000 đồng/túi. Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, lực lượng Công an thi hành Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với B và thu giữ trong người B 01 ví giả da màu đen bên trong có chứa 02 túi nilon mép dán màu xanh cùng kích thước 1,5x2cm đều chứa chất tinh thể màu trắng (mẫu KC). Khám xét khẩn cấp chỗ ở của B, thu giữ trong ngăn tủ lạnh phía trên có 01 bộ dụng cụ gồm 01 chai thủy tinh có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu xanh và 01 ống tẩu thủy tinh bóm dính tạp chất màu nâu đen và 01 bát lửa nhãn hiệu "Thông nhất".

Khám xét chỗ ở của P tại thôn B, xã H, Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng, thu giữ trong túi áo khoác treo tại tủ quần áo cá nhân của P 01 túi nilon mép dán màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số 367 ngày 10/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: "*Tạp chất màu nâu đen bóm dính trong tẩu thủy tinh mẫu 01 QT tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bóm dính; Tinh thể màu trắng bóm dính trong vỏ túi nilon của mẫu 02 QT là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bóm dính; Tinh thể màu trắng bóm dính trong các vỏ túi nilon và các đoạn ống nhựa mẫu 01KX là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bóm dính. Chất bột màu hồng mẫu khám xét gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,03 gam, là Methamphetamine*".

Tại Kết luận giám định số 543/KLGD-MT ngày 27/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "*Tạp chất màu nâu bóm dính tẩu thủy tinh của mẫu số 01 gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bóm dính. Tinh thể bóm dính màu trắng của mẫu số 02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bóm dính.*"

Tại Kết luận giám định số 548/KLGD-MT ngày 30/9/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “*Tinh thể màu trắng của mẫu KC gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,54gam, là: Methamphetamine. Tạp chất màu nâu đen bám dính trong tẩu thủy tinh của mẫu KX gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại: Methamphetamine. Không đủ điều kiện xác định khối lượng ma túy bám dính trên.*”

Tại Kết luận giám định số 553/KLGD-MT ngày 29/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “*Tinh thể màu trắng của mẫu KX gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,89 gam, là loại Methamphetamine*”.

Tại bản Cáo trạng số 28/CT-VKSHB ngày 18/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng truy tố các bị cáo: Đỗ Văn B về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Phạm Văn D về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Doãn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự và Ngô Quang P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo B, D, H, P khai nhận đã thực hiện các hành vi như bản cáo trạng đã truy tố, cụ thể như sau: Đỗ Văn B khai nhận đã thực hiện hành vi tổ chức cho Trần Thị Thu Hiền và Ngô Quang P sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình; bán ma túy cho Lợi vào ngày 25/9/2021 và cất giấu 1,43gam Ketamine với mục đích để bán kiếm lời. **Phạm Văn D xác nhận đã đồng ý cho Đặng Quang Phong và Hoàng Trung Đ sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình tại An Trì 1, Hùng Vương, Hồng Bàng, Hải Phòng.** Nguyễn Doãn H thừa nhận 02 lần bán ma túy cho D vào ngày 23, 24/9/2021. Ngô Quang P khai nhận đã cất giữ hộ B 03 túi ma túy đá và P biết số ma túy cất hộ B là B dùng để bán cho người khác kiếm lời.

Người làm chứng Hoàng Trung Đ, Đặng Quang P, Trần Thị Thu H mặc dù đã được Toà án tổng đạt hợp lệ Giấy triệu tập nH đều vắng mặt tại phiên toà không có lý do. Tuy nhiên, đã có lời khai trong hồ sơ thể hiện thống nhất, phù hợp với nhau, phù hợp với các bị cáo, vật chứng thu giữ và đã được công bố tại phiên tòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 Bộ luật Hình sự, xử phạt Đỗ Văn B

mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Tổ chức trái phép việc sử dụng trái phép chất ma túy”; mức án từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo B phải chấp hành hình phạt chung với mức án từ 15 năm tù đến 16 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 25/9/2021.

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Phạm Văn D mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 24/9/2021.

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Doãn H mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 24/9/2021.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt Ngô Quang P mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2021.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo. Xử lý vật chứng và các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để các bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên thu thập; các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều được thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những tài liệu chứng cứ đã được thu thập, cung cấp. Do đó, những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh, định khung hình phạt:

[3] Lời khai nhận của các bị cáo Đỗ Văn B, Phạm Văn D, Nguyễn Doãn H, Ngô Quang P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, xác định:

[3.1] Từ ngày 23/9/2021 đến 25/9/2021, Đỗ Văn B thực hiện hành vi tổ chức cho P và Hiền sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà mình; bán 01 lần cho Lợi vào ngày 25/9/2021 và cất giấu 1,43gam Ketamine với mục đích bán kiếm lời. Như vậy, hành vi của Đỗ Văn B đủ yếu tố cấu thành phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “Phạm tội đối với 02 người trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 255 và tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Phạm Văn D cho Đặng Quang P và Hoàng Trung Đ sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà riêng của mình tại tổ An Trì 1, phường Hùng Vương, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. Hành vi của Phạm Văn D cấu thành phạm tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy” và phải chịu tình tiết định khung “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

[3.3] Nguyễn Doãn H hai lần bán ma túy cho Phạm Văn D vào các ngày 23, 24/9/2021 và hưởng lợi 70.000 đồng. Do đó, Nguyễn Doãn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3.4] Ngô Quang P giúp sức cho Đỗ Văn B cất giữ bất hợp pháp 1,43gam Ketamine, P biết rõ số ma túy cất giữ là để B bán lại cho người khác kiếm lời nH vẫn thực hiện. Vì vậy, Ngô Quang P đồng phạm với Đỗ Văn B về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về cất giữ các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần buộc các bị cáo cách ly xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục, răn đe, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa tội phạm chung.

- Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Các bị cáo Đỗ Văn B, Phạm Văn D, Nguyễn Doãn H đều có 01 tiền sự bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chưa được xóa; Ngô Quang P có 01 tiền án năm 2016 về tội “Gây rối trật tự công cộng” đã được xóa án tích. Nên, cần đánh giá các bị cáo có nhân thân không tốt.

[6] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngô Quang P sau khi phạm tội đã đến cơ

quan Công an đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Hội đồng xét xử xét các tài liệu có trong hồ sơ và lời khai tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

[8] Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và các chất bám dính, bộ dụng cụ sử dụng trái pháp chất ma túy của các bị cáo D, B và P. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 270.000 đồng là tiền thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có (H 70.000 đồng, B 200.000 đồng) và các điện thoại dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động Realme màu xanh đã qua sử dụng, có IMEI1: 86238604123365, IMEI2: 862386041233644 của bị cáo B; 01 điện thoại di động Samsung màu trắng đã qua sử dụng, có IMEI: 352966066877016/01 của bị cáo H; 01 điện thoại di động Iphone 7Plus màu đen đã qua sử dụng, có IMEI: 359469082722582 của bị cáo P. Trả lại bị cáo D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng xám, đã qua sử dụng, có IMEI: 013413006501894. Trả lại bị cáo B 280.000 đồng, bị cáo H 400.000 đồng, nH cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Đối với Trần Lê H là người đã giúp sức cho Đỗ Văn B bán ma túy nH H đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định khởi tố bị can và truy nã đối với H về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Đối với người tên Trần Thị Lai, qua xác minh hiện chưa rõ đi đâu, làm gì, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xử lý sau. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xét.

[10] Hoàng Trung Đ và Đặng Quang P có hành vi sử dụng ma túy tại nhà của D, Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ, Phong. Phạm Văn D mua ma túy giúp Đ nH không được hưởng lợi do vậy không xử lý đối với D về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử không xét.

[11] Việc Phạm Văn D có hành vi mua ma túy của Nguyễn Doãn H về sử dụng vào tối ngày 23/9/2021, Công an quận Hồng Bàng đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với D. Trần Thị Thu Hiền, Ngô Quang P được B cho sử dụng ma túy tại nhà, không phải đóng góp, Công an quận Hồng Bàng đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên Hội đồng xét xử không xét.

[12] Phạm Đức Lợi mua ma túy của Đỗ Văn B ngày 25/9/2021 để sử dụng cho bản thân, Công an quận Hồng Bàng ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Việc Nguyễn Quang Minh đi mua ma túy giúp Lợi, nH Cơ quan điều tra chưa xác định được khối lượng ma túy và mục đích

hưởng lợi, hiện Minh vắng mặt tại địa phương, do đó chưa đủ căn cứ xử lý đối với Minh nên Hội đồng xét xử không xét.

[13] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo B, D, H, P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Đỗ Văn B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đỗ Văn B phải chấp hành hình phạt chung là 15 (mười lăm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 25 tháng 9 năm 2021.

2. Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Phạm Văn D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 24 tháng 9 năm 2021.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Doãn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 24 tháng 9 năm 2021.

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Ngô Quang P 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ ngày 27 tháng 9 năm 2021.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ gồm một chai nhựa có nắp chai màu đỏ, gắn 01 ống hút nhựa, 01 ống tẩu thủy tinh và 02 vỏ túi nilon thu giữ tại nhà của Phạm Văn D được hoàn lại sau giám định, có dấu niêm phong số 543MT/PC09; số ma túy còn lại sau giám định đựng trong phong bì giấy có dấu niêm phong số 548MT/PC09; 01 bộ dụng cụ gồm một chai thủy tinh, một đoạn ống nhựa và một tẩu thủy tinh thu được hoàn lại sau giám định đựng trong bì giấy có dấu niêm phong số 548MT-A/PC09; số ma túy và toàn bộ vỏ bao gói thu giữ còn lại sau giám định đựng trong phong bì thư có dấu niêm phong số 553MT/PC09.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 270.000 (hai trăm bảy mươi nghìn) đồng, trong đó của Nguyễn Doãn H 70.000 đồng, Đỗ Văn B 200.000 đồng.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước các điện thoại dùng vào việc phạm tội gồm: 01 điện thoại di động Realme màu xanh đã qua sử dụng, có IMEI1: 86238604123365, IMEI2: 862386041233644 của bị cáo Đỗ Văn B; 01 điện thoại di động Samsung màu trắng đã qua sử dụng, có IMEI: 352966066877016/01 của bị cáo Nguyễn Doãn H; 01 điện thoại di động Iphone 7Plus màu đen đã qua sử dụng, có IMEI: 359469082722582 của bị cáo Ngô Quang P.

Trả lại bị cáo Phạm Văn D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng xám (không hoạt động), đã qua sử dụng, có IMEI: 013413006501894.

Trả lại bị cáo Đỗ Văn B số tiền 280.000 (hai trăm tám mươi nghìn) đồng, trả lại bị cáo Nguyễn Doãn H số tiền 400.000 (bốn trăm nghìn) đồng, NH tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo Quyết định cHển vật chứng số 18/QĐ-VKSHB ngày 18/5/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng; Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/6/2022 giữa Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng; Biên lai thu tiền số 0005187 ngày 06/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng)

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo Đỗ Văn B, Phạm Văn D, Nguyễn Doãn H, Ngô Quang P mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Đỗ Văn B, Phạm Văn D, Nguyễn Doãn H, Ngô Quang P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Hồng Bàng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan Điều tra Công an quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Hải Yến